

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VT
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày 20-9-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Duân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Khánh.

Bà Trần Thị Cảnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đức Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại: Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu H.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 02/5/1975, tại: Huyện V T, tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Thôn Vĩnh P, xã Vĩnh H, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 09/12.

Họ tên cha: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1946 (đã chết).

Họ tên mẹ: Đặng Thị Th, sinh năm 1951.

Chồng: Lê Quốc H, sinh năm 1976.

Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án/Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 25/8/2021 đến nay – có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị S – sinh năm: 1946, địa chỉ: Thôn Vĩnh P, xã Vĩnh H, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định – có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Bà Lê Thị Thu H – sinh năm: 1971, địa chỉ: Thôn Vĩnh Ph, xã Vĩnh H, huyện Vĩnh Th, tỉnh Bình Định – có mặt.

2. Cháu Lê Trọng D – sinh năm: 2008 và người giám hộ cháu Duy là ông Lê Quốc H – sinh năm: 1976, cùng địa chỉ: Thôn Vĩnh Ph, xã Vĩnh H, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 16/5/2021, bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1946, ở thôn Vĩnh P, xã Vĩnh H, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định cầm theo 01 (một) cái ghế nhựa đi ra phía sau nhà (nơi tường rào đang xây dở dang) ngồi dọn dẹp gạch để cho thợ đến xây tường rào. Trong lúc bà S đang ngồi dọn dẹp gạch thì con dâu của bà S là Nguyễn Thị Thu H, nhà ở sát bên cạnh đến hỏi: “vỏ chai bia của tôi mà sao chớ xuống đây”. Bà S trả lời: “Thằng H nó cho tao” (H là chồng của H và là con trai ruột của bà S). Trong lúc cãi nhau, H dùng tay trái cầm lên 01 (một) viên gạch định ném bà S, thấy vậy bà S nói: “Mày ngon thì ném đi, tao báo Công an”. Bà S vừa nói xong, H dùng viên gạch loại 06 lỗ đang cầm trên tay ném về phía bà S, bà S tránh được nên viên gạch trúng vào phần dựa lưng của ghế nhựa. H lại cầm lên 01 viên gạch khác ném trúng vào vùng cánh tay phải của bà S. H lại tiếp tục cầm lên 01 viên gạch khác ném trúng vào vùng đùi trái của bà S. Sau khi bị H ném gạch gây thương tích, bà S đem ghế nhựa vào nhà, rồi đi đến nhà và kể lại sự việc trên cho Lê Thị Thu H (là con gái ruột của bà Sen), sinh năm: 1971 ở cùng thôn biết. Ngày 17/5/2021, bà S đến Trung tâm y tế huyện Vĩnh Thạnh để điều trị, đến ngày 28/5/2021 thì xuất viện.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/2021/PY-TgT ngày 11/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định, kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Thị S là 02%.

Về tình tiết tăng nặng: Tại thời điểm bị Nguyễn Thị Thu H gây thương tích, bà Nguyễn Thị S 74 tuổi 05 tháng 15 ngày nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa đã thỏa thuận và bồi thường đủ số tiền theo yêu cầu của bị hại.

Về vật chứng: tạm giữ 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, kích thước 40cm x 40cm x 86 cm, bị vỡ ở bên trên phía bên trái của phần dựa lưng của bị hại Sen; 01 (một) viên gạch ống loại 06 lỗ màu đỏ dạng hình hộp chữ nhật, kích thước dài 20cm, rộng 11cm, dày 7,5cm, xung quanh mép cạnh có dính vữa xi măng do bị cáo H tự nguyện giao nộp (là viên gạch có đặc điểm tương tự với các viên gạch mà bị cáo H dùng để ném bà S).

Về vấn đề bồi thường dân sự: Bị hại Nguyễn Thị S có đơn yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Thu H bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo H đã thống nhất, thỏa thuận và bồi thường đủ theo yêu cầu của bị hại S.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử:

- ***Về hình sự:*** Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 65; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của BLHS.

- ***Về trách nhiệm dân sự:*** Áp dụng Điều 584, 585, 590 BLDS ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

- ***Về xử lý vật chứng:*** Đề nghị áp dụng:

Khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên gạch ống loại 06 lỗ màu đỏ dạng hình hộp chữ nhật, kích thước dài 20cm, rộng 11cm, dày 7,5cm, xung quanh mép cạnh có dính vữa xi măng; 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, kích thước 40cm x 40cm x 86 cm, bị vỡ ở bên trên phía bên trái của phần dựa lưng.

Ý kiến của bị cáo: Về hình sự: Thống nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị hại: Về hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định pháp luật.

Ý kiến của những người làm chứng trong vụ án: Đều giữ nguyên lời khai có trong hồ sơ vụ án, chứng minh được các tình tiết vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có lời khai, đề nghị gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái đối với pháp luật và gia đình. Từ nay về sau bị cáo không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích ... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 16/5/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị S ở thôn Vĩnh P, xã Vĩnh H, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định, do bức tức vì cho rằng bà Nguyễn Thị S đã tự ý lấy vỏ chai bia về sử dụng mà chưa hỏi ý kiến của mình nên Nguyễn Thị Thu H đã có hành vi dùng gạch (là hung khí nguy hiểm) ném trúng vào vùng cánh tay phải và vùng đùi trái của bà Nguyễn Thị S. Hậu quả, bà S bị thương tích với tỷ lệ 02%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bà S được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện chấp nhận thỏa thuận bồi thường về tổn thất tinh thần theo yêu cầu của bị hại xong tại phiên tòa. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5]. Về căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Thu H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp sức khỏe của bị hại Nguyễn Thị S được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo là người có đủ năng lực trách

nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì bức tức nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ gia đình thân thích (Mẹ chồng, con dâu), sự việc mâu thuẫn không lớn (chỉ là hiểu lầm nhau về việc sử dụng các vũ chai bia) nhưng vì tính nóng nảy của bị cáo và bị hại nên đã xảy ra việc xung đột, cãi vã, dẫn đến bị cáo không làm chủ được hành vi của mình nên đã dùng các viên gạch ống ném trúng vào vùng cánh tay phải và vùng đùi trái của bị hại dẫn đến bị hại bị thương với tỉ lệ thương tích là 02%. Mặt khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (nêu trên), có nhân thân tốt và chỗ ở ổn định; Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo H phải bồi thường thiệt hại về tổng thất về tinh thần cho bị hại Sen với số tiền 8.000.000 đồng. Đã thực hiện bồi thường xong tại phiên tòa. Sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận là phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Xét 01 cái ghế nhựa và 01 viên gạch ống là vật chứng không còn giá trị sử dụng, là tài sản của bị cáo và bị hại nhưng đều đề nghị tiêu hủy nên tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định).

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình năm 2015 và Điểm a, f Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điều 65; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điểm i Khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H **06** (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho UBND xã Vĩnh H, huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2020. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ Luật dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải bồi thường thiệt hại về tổng thất về tinh thần cho bị hại Nguyễn Thị S với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Đã thực hiện bồi thường xong tại phiên tòa.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cái ghế nhựa và 01 viên gạch ống (*Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh T, tỉnh Bình Định*).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a, f Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên buộc: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- P.KTNV và THA-TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Công an huyện Vĩnh Thạnh
(CQĐT, CQ THAHS);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP-VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Duân